

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2018/HS-PT
Ngày 17-5-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Doãn Đình Quyền.

- *Các Thẩm phán:* Ông Văn Công Dân
Ông Trần Duy Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thê – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2018/TLPT-HS ngày 11/4/2018 đối với bị cáo Võ Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo: Họ và tên: Võ Văn C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Đ1; Sinh ngày: 23 tháng 10 năm 1998; Tại: Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Phụ bếp; Tiền sự, Tiền án: Không; Con ông: (Không rõ); Con bà: V Thị Y, sinh năm: 1971; Bị cáo chưa có vợ, con;

Bị cáo tạm giữ từ ngày 09/01/2018 đến ngày 12/01/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đình V - (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L1, xã T, huyện L2, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Huỳnh Trọng Đ - (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường V, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 07/01/2018, Võ Văn C gọi điện thoại hẹn gặp chị Trần Thị Ngọc A, sinh năm: 1999, trú tại: Thôn B, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (là người yêu cũ của C) để nói chuyện, chị A lo sợ có việc không hay nên trước khi đi gặp C đã nhắn tin cho bạn là anh Huỳnh Trọng Đ, sinh năm: 1998, trú tại: Đường V, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1999, trú tại: Thôn L1, xã T, huyện L2, tỉnh Đắk Lắk với nội dung “Tôi nay không thấy A online thì xem như biết kết cục rồi đó”. Nghi ngờ có việc không hay nên anh Đ và anh V không nói gì mà rủ nhau đi theo chị A. C điều khiển xe Mô tô biển số 47M1-513.66 đến quán cà phê Babolap trên đường C, phường L, thành phố B, gặp chị A. Tại đây, C nói chị A điều khiển xe mô tô đi theo C đến đường T trước khu vực khách sạn Đakruco, C chặn xe chị A lại để nói chuyện, thì hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, chị A bỏ đi đến trước khu vực Bệnh viện đa khoa H, phường T, thành phố B, C điều khiển xe chạy theo chặn xe chị A lại, thấy chị A khóc nên anh Đ đi theo sau bức xúc cảm mũ bảo hiểm chạy đến đập một cái vào vùng bả vai của C, nhưng không gây thương tích gì. Bị anh Đ đánh C bỏ chạy vào căn tin Bệnh viện H gặp chị Võ Thị Hồng N, sinh năm 1990, trú tại: đường W, phường E, thành phố B, là nhân viên bán hàng, hỏi mua 01 con dao Thái Lan, cán gỗ dài 22,5cm, lưỡi dài 11,5cm, rộng 1,8cm, sắc nhọn rồi quay ra lấy xe Mô tô biển số 47M1-513.66 điều khiển đuổi theo anh Đ và anh V. Khi đến khu vực gần vòng xoay nhà máy bia, đường L, phường T, thành phố B, thấy anh Đ điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Air Blade biển số 47B2 -195.70 chở chị A ngồi sau, còn anh V một mình điều khiển xe mô tô biển số 47B2 - 195.70 đang đi song song trên đường N, hướng về xã H, C lấy con dao Thái Lan từ tay trái cầm trên tay phải rồi tăng ga điều khiển xe chạy xen vào giữa ngang bằng với hai xe mô tô của anh Đ và anh V, rồi áp sát phía bên trái xe mô tô của anh Đ, đâm 01 phát trúng vào vai trái anh Đ gây thương tích, bị C đâm, anh Đ điều khiển xe chạy chậm lại và quay đầu xe bỏ chạy về Bệnh viện Thiện Hạnh điều trị vết thương. Còn C bị anh V dùng chân đạp vào phía trước xe mô tô làm cả hai xe té ngã xuống đường, C đứng dậy dùng dao Thái Lan đâm anh V 01 phát trúng vào sau lưng, anh V tháo mũ bảo hiểm ra để đánh lại C, thì bị C đâm tiếp một nhát nữa trúng vào cánh tay phải sau đó C bỏ chạy vào khu đất trống bên kia đường và trốn vào vườn cao su, sau đó vứt bỏ con dao Thái Lan trong vườn cao su, khoảng 15 phút sau C quay lại lấy xe mô tô đi về nhà. Còn anh V tự điều khiển xe mô tô đến Bệnh viện H điều trị thương tích đến ngày 15/01/2018 thì ra viện. Ngày 09/01/2018, Võ Văn C đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 47M1-513.66 của Võ Văn C; 01 chiếc áo của anh V có dấu vết bị đâm; 01 mũ bảo hiểm của anh Đ dùng để đánh C, để phục vụ công tác điều tra. Riêng

con dao Thái Lan sau khi gây án C vứt bỏ trong vườn cao su Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số: 145/PY-TgT, ngày 09/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Huỳnh Trọng Đ “Vết Thương phần mềm tay trái”, tỷ lệ thương tích: 06%. Vật tác động: Sắc nhọn.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số: 146/PY-TgT, ngày 09/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Nguyễn Đình V “Đa thương, tràn khí - dịch màng phổi trái”, tỷ lệ thương tích: 20%. Vật tác động: Sắc nhọn.

Tại bản Kết luận pháp y bổ sung số: 181/PY-TgT, ngày 18/01/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Nguyễn Đình V “Vết thương lưng trái, tràn khí tràn máu mô dẫn lưu”, tỷ lệ thương tích: 20%. Vật tác động: Sắt nhọn; Vết thương Delta tay phải tỷ lệ thương tích 06%, cộng lùi 5%. Vật tác động: Sắt nhọn. Tổng tỷ lệ thương tích là 25%.

Quá trình điều tra anh Nguyễn Đình V đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo Võ Văn C phải bồi thường tiền thuốc điều trị, tiền viện phí và các chi phí khác. Bà Võ Thị T (là dì ruột của bị cáo Võ Văn C) đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Đình V số tiền là 30.000.000 đồng, tiền thuốc men, tiền viện phí và các chi phí khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Võ Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ bắt thi hành án (được khấu trừ thời gian tạm giữ ngày 09/1/2018 đến 12/01/2018).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Ngày 10/3/2018, bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn C và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 là có căn cứ. Xét mức hình

phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do vậy, đề nghị HĐXX phúc thẩm giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Áp dụng Khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn C 02 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Văn C không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 23 giờ ngày 07/01/2018, tại khu vực trước số nhà 260 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Do có mâu thuẫn tình cảm với chị Trần Thị Ngọc A (là bạn gái của Huỳnh Trọng Đ), bị cáo đã bị anh Huỳnh Trọng Đ đánh, do đó Võ Văn C vào căn tin bệnh viện đa khoa H mua dao Thái Lan cán gỗ dài 22,5cm, lưỡi sắt dài 11,5cm, rộng 1,8cm, đâm anh Huỳnh Trọng Đ, thương tích tỷ lệ 06%, đâm anh Nguyễn Đình V gây thương tích tỷ lệ 25%. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bản án sơ thẩm số 56/2018/HSST ngày 05/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã xét xử bị cáo Võ Văn C về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Mặc dù chỉ có mâu thuẫn nhỏ với anh Đ nhưng bị cáo đã mua dao đâm anh Đ và anh V, hậu quả làm anh Đ bị thương tích tỷ lệ 06%, anh Nguyễn Đình V bị thương tích tỷ lệ 25%. Bản thân bị cáo là người đầy đủ năng lực hành vi và đủ nhận thức để thấy rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên không có cơ sở xem xét. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn C (Đ1): 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ bắt thi hành án (được khấu trừ thời gian tạm giữ ngày 09/1/2018 đến 12/01/2018).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.AHS CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục T.H.A DS Tp. B;
- Cơ quan T.H.A HS Công an Tp B;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Doãn Đình Quyền